TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/DS-ST
Ngày: 10-7-2020
V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc
2. Ông Bùi Ngọc Hà

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Bà My La- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc "*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST- DS ngày 01 tháng 6 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST- DS ngày 22-6-2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Đức Ẩ, sinh năm 1976
Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 26 thôn 12, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Xóm 2 thôn 4, xã L, huyện B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Vợ chồng ông Đinh Tấn D, sinh năm 1962
Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn 12, xã H, huyện Dtỉnh Lâm Đồng.

Vợ chồng ông Ẩ, bà Nh có mặt, bị đơn vợ chồng ông D, bà V vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn vợ chồng ông Ẩ, bà Nh trình bày:

Ngày 04-4- 2017 (âm lịch) vợ chồng ông Đinh Tấn D, bà Nguyễn Thị Hồng V có vay của vợ chồng ông, bà số tiền 8.000.000đ và 1.020 kg cà phê nhân khô, đến ngày 11-4-2018 vợ chồng ông D viết tiếp giấy nhận nợ và hẹn cuối năm 2018 thanh toán trả số tiền nhưng cuối năm không trả, mặc dù vợ chồng ông đã đôn đốc nhiều lần. Vợ chồng ông xác định đây là nợ chung của vợ chồng ông D, bà V yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, buộc vợ chồng ông D, bà V trả số tiền 8.000.000đ và 1.020kg cà phê nhân khô, không yêu cầu tính lãi suất.

Tài liệu chứng cứ chứng minh: " Giấy mượn tiền và cà phê ghi ngày 04-4-2017 âm lịch và giấy nhận nợ ghi ngày 11-4-2018"

+ Bị đơn vợ chồng ông Đinh Tấn D, bà Nguyễn Thị Hồng V đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Phía bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn vợ chồng ông D, bà Vcó trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Ẩ, bà Nh số tiền 8.000.000đ và 1.020kg cà phê nhân khô.

Vợ chồng ông D, bà V phải chịu án phí theo quy định, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho vợ chồng ông Ẩ, bà Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vợ chồng ông Đinh Tấn D, bà Nguyễn Thị Hồng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Ẩ, bà Nh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại giấy mượn tiền và cà phê ghi 04-4-2017 (âm lịch) và giấy nhận nợ ghi ngày 11-4-2018 do nguyên đơn vợ chồng ông Ẩ, bà Nh giao nộp cho Tòa án thể hiện ông Đinh Tấn D có vay của vợ chồng ông Ẩ, bà Nh số tiền 8.000.000đ và

1.020kg cà phê nhân khô và hẹn đến mùa năm 2018 thì sẽ thanh toán số nợ trên tuy nhiên đến hạn trả không trả và đến nay cũng chưa trả. Tại giấy nhận nợ ghi ngày 11-4-2018 ông D hẹn đến mùa năm 2018 trả 200kg cà phê nhân khô và 2.000.000đ nhưng vợ chồng ông Ẩ, bà Nh trình bày đến hạn thì ông D không trả mà vợ chồng ông D, bà V lại vắng mặt không có ý kiến trình bày nên chấp nhận ý kiến trình bày của vợ chồng ông Ẩ, bà Nh là có căn cứ. Gía cà phê tại thời điểm xét xử ngày 10-7-2020 có giá 31.000đ/1kg cà phê Rôbusta nhân khô 15% độ ẩm, 01 % tạp chất.

Nay vợ chồng ông Ẩ, bà Nh khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc vợ chồng ông D, bà V trả số tiền 8.000.000đ và 1.020kg cà phê nhân khô 15% độ ẩm, 01% tạp chất, không yêu cầu tính lãi đối với số tiền 8.000.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định việc ông D vay của vợ chồng ông Ẩ, bà Nhsố tiền và cà phê là có căn cứ và còn nợ số tiền 8.000.000 đồng và 1.020 kg cà phê nhân khô. Nguyên đơn vợ chồng ông Ẩ, bà Nh xác định đây là nợ chung của vợ chồng ông D, bà V vì vay sử dụng số tiền trên vào mục đích chung của gia đình, trong thời kỳ hôn nhân nên buộc vợ chồng ông D, bà V cùng có trách nhiệm trả số nợ trên cho vợ chồng ông Ẩ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Ẩ, bà Nh buộc vợ chồng ông D, bà Vcó nghĩa vụ thanh toán trả số tiền và số cà phê còn nợ là phù hợp.

[4] Về lãi suất: Nguyên đơn vợ chồng Nguyễn Đức Ẩ, bà Trần Thị Nh không yêu cầu tính lãi suất nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn vợ chồng ông D, bà V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Nguyễn Đức Ẩ, bà Trần Thị Nh về việc *"*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*"*.

Buộc vợ chồng ông Đinh Tấn D, bà Nguyễn Thị Hồng V có trách nhiệm thanh toán trả cho vợ chồng ông Nguyễn Đức Ẩ, bà Trần Thị Nh số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) và 1.020 kg cà phê Rôbusta nhân khô 15% độ ẩm, 01 % tạp chất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.Về án phí: Vợ chồng Đinh Tấn D, bà Nguyễn Thị Hồng V phải chịu 1.981.000đ án phí DSST.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Nguyễn Đức Ẩ, bà Trần Thị Nh 990.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu sồ 0014716 ngày 09-3-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K' My Na